

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sái Đức Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi, Ông Nguyễn Văn Đăng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 8 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2019/ TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Dương Đình H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện đang là học viên tại Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị B và anh Dương Đình H thuận tình ly hôn.

- Về quyền nuôi con chung: Chị Lý Thị B và anh Dương Đình H tự nguyện thỏa thuận: Chị Lý Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Dương Đình D, sinh ngày 26/11/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Lý Thị B không yêu cầu anh Dương Đình H phải cấp dưỡng nuôi con, nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị B đối với anh H cho đến khi có yêu cầu.

- Về quyền thăm nom con: Sau khi ly hôn anh Dương Đình H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lý Thị B và anh Dương Đình H đều xác định không có.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lý Thị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nộp sung quỹ nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000784 ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sái Đức Trung

